



Thái Bình

Chủ nhật

CƠ QUAN CỦA ĐẢNG BỘ ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TỈNH THÁI BÌNH
TIẾNG NÓI CỦA ĐẢNG BỘ, CHÍNH QUYỀN VÀ NHÂN DÂN THÁI BÌNH

SỐ 749
Chủ nhật
Ngày 8 - 5 - 2022

TÒA SOẠN:
13 LÝ THƯỜNG KIỆT - THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
ĐT: 0227.3731.308 - 0227.3733.958 - 0227.3735.544
BÁO THÁI BÌNH ĐIỆN TỬ: www.baothaibinh.com.vn
EMAIL: toasoan@baothaibinh.com.vn



THỰC HIỆN THẮNG LỢI NGHỊ QUYẾT CỦA ĐẢNG



Thông cáo báo chí về ngày làm việc thứ tư hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII

Ngày 7/5, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII bước vào ngày làm việc thứ tư.

Buổi sáng: Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm việc tại hội trường thảo luận về Đề án tổng kết 20 năm thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 5 khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể.

Đồng chí Nguyễn Xuân Phúc, Ủy viên Bộ Chính trị, Chủ tịch nước, thay mặt Bộ Chính trị điều hành thảo luận.

Buổi chiều: Ban Chấp hành Trung ương Đảng làm việc tại tổ thảo luận Đề án xây dựng tổ chức cơ sở đảng và đảng viên.

QUỲNH PHỤ

Tạo động lực từ các phong trào thi đua

(Xem trang 2)



Nhiều hộ dân tự nguyện hiến đất và tài sản trên đất để cải tạo, nâng cấp, mở rộng đường giao thông.

QUỲNH PHỤ

Tạo động lực từ các phong trào thi đua

■ ĐÀO QUYÊN

Thấm nhuần quan điểm “Thi đua, khen thưởng là động lực phát triển”, thời gian qua, phong trào thi đua yêu nước được các cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ thực hiện với nhiều đổi mới, sáng tạo, lôi cuốn cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân hăng hái tham gia, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ của địa phương.

Thi đua phát triển kinh tế, anh Đỗ Quốc Hồng, xã An Thanh đã mạnh dạn đầu tư hơn 5.600m² đất khu vực chuyển đổi thuộc thôn Thanh Mai để làm trang trại. Anh cho biết: Phần lớn diện tích tôi đầu tư xây dựng hệ thống chuồng trại chăn nuôi lợn với quy trình khép kín, bảo đảm vệ sinh. Mỗi năm tôi nuôi trên 1.000 con lợn, xuất bán khoảng 105 tấn thịt ra thị trường. Diện tích đất còn lại tôi đào ao nuôi các loại cá truyền thống và trồng một số loại cây ăn quả. Sau khi trừ chi phí gia đình tôi thu về hơn 200 triệu đồng/năm.

Ngoài đầu tư phát triển chăn nuôi tại khu vực chuyển đổi của xã, nhiều hộ đã tích cực tích tụ ruộng đất, sản xuất tập trung cho hiệu quả kinh tế cao. Hiện nay diện tích tích tụ chiếm khoảng 30% diện tích đất canh tác của địa phương, trong đó hộ tích tụ nhiều nhất là 50 mẫu. Theo ông Chu Công Dượng, Chủ tịch UBND xã An Thanh: Các phong trào thi đua do địa phương phát động đã thu hút sự tham gia, hưởng ứng nhiệt tình của các tầng lớp nhân dân. Vì vậy, mặc dù chịu ảnh hưởng của dịch Covid-19 song kinh tế địa phương vẫn duy trì ổn định và có sự tăng trưởng. Đời sống của người dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Thu nhập bình quân đạt trên 49 triệu đồng/người/năm. Tỷ lệ hộ nghèo còn 1,24%.



Công ty Cổ phần Thương mại sản xuất công nghiệp Tràng An, xã An Tràng (Quỳnh Phụ) tạo việc làm ổn định cho hàng trăm lao động địa phương.

Toàn xã có 93,6% số hộ đạt danh hiệu gia đình văn hóa, 4/4 thôn đạt danh hiệu đơn vị văn hóa cấp huyện. Cơ sở hạ tầng tiếp tục được đầu tư xây dựng hướng tới mục tiêu xây dựng thành công xã nông thôn mới nâng cao năm 2023. Đặc biệt, vừa qua 145 hộ có diện tích đất mà tuyến đường ĐH.72C đi qua đã tự nguyện góp quyền sử dụng đất cho nhà nước không đòi lại và tháo dỡ công trình để bàn giao mặt bằng cho đơn vị thi công. Bà Lê Thị Lý, thôn Thanh Mai cho biết: Gia đình tôi đã chủ động tháo dỡ 12m tường bao, cổng dậu trị giá hơn 20 triệu đồng để mở rộng đường. Con đường hoàn thành người hưởng lợi trước hết là người dân hai bên đường, đồng thời thúc đẩy kinh

tế của địa phương phát triển nên ai cũng đồng lòng ủng hộ.

Cùng với xã An Thanh, thời gian qua, các phong trào thi đua yêu nước được các cấp ủy đảng, chính quyền trên địa bàn huyện Quỳnh Phụ quan tâm đẩy mạnh với nhiều đổi mới, sáng tạo, sát với tình hình thực tế, vừa phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội. Các địa phương tích cực tuyên truyền, vận động người dân thi đua lao động sản xuất, đẩy mạnh tích tụ ruộng đất, sản xuất tập trung; tích cực chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi cho hiệu quả kinh tế cao; tiếp tục duy trì và đẩy mạnh hoạt động sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất

lao động... Vì vậy, kinh tế của huyện giữ được mức tăng trưởng khá, năm 2021 tổng giá trị sản xuất đạt 20.706,1 tỷ đồng, tăng 10,25% so với năm 2020. Quý I/2022, tổng giá trị sản xuất toàn huyện ước đạt 5.998,1 tỷ đồng, đạt 25,98% kế hoạch năm, tăng 7,62% so với cùng kỳ năm 2021. Thực hiện phong trào thi đua cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới, tại các địa phương, người dân tích cực tham gia cùng cấp ủy, chính quyền giữ gìn và nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt, tiếp tục đóng góp ngày công, tiền của xây dựng cơ sở hạ tầng phục vụ đời sống dân sinh. Đến nay huyện có xã Quỳnh Minh được công nhận đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao; 3 xã đã hoàn thành các tiêu chí chờ thẩm định và công nhận.

Đặc biệt, hưởng ứng phong trào thi đua đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng phục vụ triển khai thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, các cấp, ngành, địa phương, đơn vị trên địa bàn huyện đã triển khai quyết liệt, linh hoạt với nhiều biện pháp sáng tạo, tạo sự lan tỏa sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân, từ đó thu được kết quả rất tích cực. Sau hơn 8 tháng thực hiện, toàn huyện có trên 3.000 hộ dân đồng thuận, tự nguyện hiến trên 230.000m² đất trị giá trên 267 tỷ đồng để cải tạo, nâng cấp, mở rộng 14 tuyến đường ở 23 xã, thị trấn. Bên cạnh đó, các cuộc vận động, phong trào thi đua trên lĩnh vực văn hóa - xã hội, quốc phòng - an ninh cũng được triển khai sâu rộng và hiệu quả..., góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn, nâng cao đời sống văn hóa, tinh thần của người dân. Chất lượng giáo dục toàn diện tiếp tục được giữ vững và nâng cao, ngành giáo dục huyện 2 năm liên tục dẫn đầu toàn tỉnh. Các chế độ, chính sách đối với người có công, đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời.



Gia đình anh Đỗ Quốc Hồng, xã An Thanh (Quỳnh Phụ) thu về hơn 200 triệu đồng/năm từ chăn nuôi trang trại.

Lão nông “ôm” ruộng làm giàu

■ THANH THỦY

Trong khi ở một số địa phương nhiều hộ nông dân không mặn mà với đồng ruộng thì ở Hưng Hà vẫn có những lão nông không quản ngại khó khăn thuê lại từng thửa ruộng bỏ hoang để cấy lúa, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Người mà chúng tôi nhắc đến là ông Lê Bá Thường, thôn Khánh Mỹ, xã Phúc Khánh.

Ngày nào cũng vậy, từ sáng sớm ông Thường đã có mặt trên cánh đồng lúa của mình. Nhìn cánh đồng xanh mướt đang thì con gái ông rạng rỡ hẳn lên. Ông Thường luôn suy nghĩ, sinh ra từ làng thì ruộng đồng chính là kế sinh nhai, vì thế ông luôn trăn trở làm thế nào để có thể làm giàu từ ruộng, nhất là khi những thửa ruộng bị bỏ hoang càng khiến ông thêm xót xa. Năm 2019, ông bàn với gia đình thuê lại ruộng của hơn 100 hộ trong xã để tích tụ ruộng đất cấy lúa. Khi bắt tay vào làm, ông bị mọi người cho là “dở hơi” vì trong lúc người ta chán ruộng thì ông lại háng hái đi xin được thuê lại ruộng để cấy lúa. Để có những thửa ruộng xanh mướt như bây giờ, ông Thường đã vật lộn hàng tháng trời để hoàn thành việc chỉnh trang đồng ruộng và gieo cấy được 20 mẫu. Vụ đầu tiên có thu nhập tốt, ông mạnh dạn đầu tư thêm trên 20 mẫu nữa. Cứ thế, cái ý nghĩ “làm ruộng thì ra, làm nhà thì thiếu” đã thôi thúc ông “ôm” hết những diện tích hoang hóa ở địa phương. Ông Thường cho biết: Tuy lâu nay gia đình tôi vẫn làm dịch vụ làm



Ông Lê Bá Thường (người bên trái) cùng cán bộ xã Phúc Khánh (Hưng Hà) kiểm tra sâu bệnh trên lúa xuân.

đất cho bà con nhưng các loại máy móc tôi sở hữu cũng chỉ là máy cày, máy bừa đơn giản. Thế là tôi bắt đầu đi tham quan học hỏi ở các nơi, mạnh dạn đầu tư 2 tỷ đồng để mua sắm thêm máy phun thuốc trừ sâu, máy bón phân, máy gặt đập liên hợp, máy sấy thóc, máy cấy và hơn 5.000 khay gieo mạ... để sản xuất. Ruộng tập trung lớn nên có thể thực hiện chuyên canh lúa “đồng trà, cùng giống” thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp hàng hóa. Làm lúa cánh đồng lớn có rất nhiều ưu điểm, đặc biệt là giảm được rất nhiều công sức và chi phí trong sản xuất.

Đến nay, sau hơn 2 năm không ngừng mở rộng diện tích, xây dựng mô hình, ông đã có cánh đồng với 40 mẫu lúa và sở hữu một kho máy móc hiện đại mà nhiều

nông dân đang mơ ước. Nhờ ứng dụng tiến bộ kỹ thuật, đưa cơ giới hóa vào sản xuất nông nghiệp nên vụ lúa năm nào cũng cho năng suất cao. Như năm 2021, mỗi sào lúa đạt từ 1,7 - 2 tạ, có thời điểm đạt trên 2,5 tạ, trừ chi phí mỗi năm ông thu lãi từ 600 - 700 triệu đồng.

Ông Phạm Văn Khải, Chủ tịch Hội Nông dân xã Phúc Khánh khẳng định: Tích tụ ruộng đất là xu hướng tất yếu để hướng tới sản xuất hàng hóa. Qua mô hình của ông Thường cho thấy đây là mô hình đáp ứng đầy đủ các tiêu chí về xây dựng cánh đồng mẫu lớn, thực hiện cơ giới hóa toàn bộ các khâu từ sản xuất đến thu hoạch... Mô hình của ông Thường xứng đáng là mô hình điểm để các địa phương, nông dân trong huyện

và các địa phương khác nghiên cứu, học tập, nhân ra diện rộng.

Chia sẻ về thành công của mình, ông Thường cho rằng, đối với người nông dân không gì bằng sản xuất nông nghiệp. Ruộng đồng cũng là một phương tiện làm giàu rất hiệu quả và bền vững, mang lại thu nhập cao không kém gì các ngành nghề khác nếu người nông dân thật sự có tâm huyết, quyết tâm và khai thác tốt lợi thế, điều kiện tự nhiên của địa phương. Khát vọng lớn nhất của ông Thường lúc này là mở rộng thêm diện tích cấy lúa, hình thành vùng sản xuất gạo hữu cơ chất lượng cao và xây dựng thương hiệu gạo sạch riêng của mình để vừa làm giàu cho bản thân vừa tạo việc làm cho người dân.



Hệ thống máy móc của gia đình ông Lê Bá Thường.

HỘI CHỮ THẬP ĐỎ HUYỆN THÁI THỤY**Đẩy mạnh các hoạt động nhân đạo, từ thiện**

■ THU HOÀI

Phát huy truyền thống “Thương người như thể thương thân”, “Lá lành đùm lá rách”, những năm qua, Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy đã triển khai nhiều hoạt động nhân đạo, từ thiện thiết thực và hiệu quả, qua đó góp phần chia sẻ, giúp đỡ người nghèo, người có hoàn cảnh khó khăn, tạo điều kiện để họ vươn lên trong cuộc sống.

Bà Hà Thị Giang, thôn Lục Bắc, xã Thái Xuyên thuộc diện hộ nghèo của xã, ở một mình trong gian nhà cấp 4 đã xuống cấp nghiêm trọng. Bản thân bà thường xuyên đau ốm, sức khỏe yếu, không có khả năng xây dựng lại ngôi nhà để vượt qua những ngày mưa nắng. Từ sự giúp đỡ, tài trợ kinh phí của Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy và các tổ chức, nhà hảo tâm, tháng 3/2022, ngôi nhà mái bằng rộng hơn 40m² đã được hoàn thành giúp bà Giang có chỗ ở mới khang trang, rộng rãi. Trong căn nhà mới, bà Giang không giấu nổi niềm vui. Bà cho biết: Nếu không có sự quan tâm, tạo điều kiện hỗ trợ về kinh phí, ngày công của các tổ chức, nhà hảo tâm, đặc biệt là Hội Chữ thập đỏ huyện thì không biết khi nào tôi mới có được chỗ ở kiên cố, vững chãi. Năm nay dù tuổi đã cao, sức đã yếu nhưng tôi thấy khỏe ra rất nhiều khi được sống trong ngôi nhà mới.

Gia đình bà Giang là một trong nhiều hộ dân được Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy giúp đỡ. Ngoài việc hỗ trợ xây nhà, nhiều hình thức trợ giúp phong phú đã được Hội triển khai như: trợ cấp gạo thường xuyên, khám chữa bệnh, cấp học bổng, tặng xe đạp... Năm 2021, mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 song các hoạt động nhân đạo, từ thiện vẫn được Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy triển khai đồng bộ, rộng khắp. Hưởng ứng phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”, Hội Chữ thập đỏ huyện và hội chữ thập đỏ các xã, thị trấn, hội chữ thập đỏ trường học đã vận động các tổ chức, nhà hảo tâm trao hơn 7.700 suất quà trị giá hơn 2,4 tỷ đồng cho



Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy trao kinh phí hỗ trợ xây dựng nhà cho bà Hà Thị Giang.

các gia đình là hộ nghèo, nạn nhân chất độc da cam, học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Phát huy vai trò cầu nối trợ giúp nhân đạo, Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy tiếp tục duy trì nổi chấu từ thiện tại Bệnh viện Đa khoa Thái Ninh. Với trị giá 700.000 đồng/nồi/tuần, những bát cháo là nguồn động viên của cộng đồng xã hội đối với bệnh nhân, tiếp thêm nghị lực, niềm tin để bệnh nhân yên tâm điều trị, sớm phục hồi sức khỏe trở về với gia đình. Bên cạnh đó, các cấp hội chữ thập

đỏ trong huyện còn trợ cấp gạo thường xuyên cho 250 địa chỉ nhân đạo với 10kg gạo/tháng/gia đình; hỗ trợ xây dựng, sửa chữa 8 ngôi nhà tình thương cho 8 gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với trị giá 60 triệu đồng/gia đình; tổ chức trao tặng hơn 100 xe đạp cho học sinh nghèo, 55 xe lăn cho người khuyết tật...

Ngoài ra, công tác hiến máu tình nguyện cũng được coi là điểm nhấn trong các hoạt động nhân đạo, từ thiện của Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy trong nhiều năm qua. Với vai trò nòng

cốt trong việc thực hiện và phát triển phong trào hiến máu tình nguyện, Hội Chữ thập đỏ huyện đã phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động người dân tham gia hiến máu bằng nhiều hình thức. Xây dựng kế hoạch, giải pháp cụ thể và triển khai đến 100% cơ sở hội. Qua đó, phong trào hiến máu tình nguyện trên địa bàn huyện ngày càng có sức lan tỏa, trở thành điểm sáng trong phong trào hiến máu tình nguyện của tỉnh. Năm 2021, huyện tổ chức 4 cuộc hiến máu, thu nhận 936 đơn vị máu an toàn, đạt 121,6% kế hoạch.

Đặc biệt, trước ảnh hưởng của dịch Covid-19, cán bộ, hội viên, tình nguyện viên các cấp hội chữ thập đỏ trong huyện đã ủng hộ hơn 10.000 khẩu trang kháng khuẩn, 1.000 kính chắn giọt bắn và nhiều nhu yếu phẩm thiết yếu cho các chốt kiểm soát dịch trên địa bàn huyện và các gia đình khó khăn với tổng trị giá hơn 21 triệu đồng.

Với nhiều hoạt động nhân đạo, từ thiện thiết thực hướng về cộng đồng, Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy đã trở thành cầu nối của những tấm lòng hảo tâm đến với nhiều mảnh đời bất hạnh. Bà Đào Thị Thúy Hằng, Chủ tịch Hội Chữ thập đỏ huyện cho biết: Để nâng cao giá trị hoạt động nhân đạo trong năm 2022, Hội tiếp tục vận động các doanh nghiệp, nhà hảo tâm hưởng ứng phong trào “Tết vì người nghèo và nạn nhân chất độc da cam”. Tiếp tục duy trì nổi chấu từ thiện, hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở cho gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Đẩy mạnh hoạt động trợ cấp gạo thường xuyên cho các địa chỉ nhân đạo. Tăng cường kêu gọi, triển khai các dự án, công trình nhân đạo để giúp đỡ các trường hợp yếu thế, giúp các hoạt động nhân đạo, từ thiện năm 2022 đạt giá trị cao hơn.



Hội Chữ thập đỏ huyện Thái Thụy cùng các tổ chức, nhà hảo tâm tổ chức lễ khởi công xây nhà tình thương cho hộ nghèo.

Đây là một bài văn bia có giá trị về nhiều mặt. Ngoài nội dung chính là việc ghi lại quá trình làm đình của làng theo như thông lệ của nhiều văn bia khác ở các đình làng thì giá trị trường tồn của bài văn bia đình Cư Nhân là những lời giáo huấn mang đậm chất nhân văn, khuyên nhủ người làng những lễ lối đối nhân xử thế theo đúng thuần phong mỹ tục của người Việt Nam. Toàn văn bài văn bia này đã được lược dịch như sau: “Xã Đông Địa Linh xưa kia là thôn La Ngạn thuộc xã Địa Linh. Tôi vâng mệnh các bậc hoàng kỳ, kỳ lão, lão nhiều trong làng mà nói rằng: “Ngôi công đình cũ của ta trên một gò đất cao, có cây cối quanh năm xanh tốt, xung quanh có dòng nước chảy. Từ ấy trở về trước nhiều năm, nên văn hóa phát đạt, nhân tài đến tụ tập. Người theo học nhiều nhưng hiểu biết về truyền thống còn ít. Để thuận tiện cho việc học hành thi cử, nâng cao sự hiểu biết và cải thiện việc sinh hoạt văn hóa cho dân, cần phải chia xã ra làm hai đơn vị hành chính riêng. Làng ta ở về phía Đông xã Địa Linh bèn lấy chữ Đông đặt ở trên chữ Địa Linh đặt tên cho làng ta là xã Đông Địa Linh”. Sau khi lập xã, để phục vụ cho việc học tập, tụ họp, hội hè sinh hoạt, trước hết ta xây dựng một ngôi đình trên đường thông từ trước cửa Thánh miếu (miếu thờ thành hoàng làng này là Phạm Bôi, khai quốc công thần triều Lê). Ngôi đình xây dựng tiết kiệm nhưng uy nghi chắc chắn, phù hợp với tình hình và khả năng về mọi mặt, cấu trúc sơ sài, các bậc lên xuống, nền đình, tường vách đều bằng đất, lần thứ nhất vẫn chưa kín đáo, lần thứ hai mới được gọn gàng. Thế mà dân làng ta rất phấn khởi, hàng năm học hành, hội hè, ca hát được tập trung hết ở đây.

Thời kỳ đất nước được thái bình đã lâu mà ngôi đình làng ta ngay bên cạnh đường vẫn bằng gỗ tạp và tre, tường vách đất, lợp cỏ trông rất đơn bạc, khó coi. Người người trong làng ai cũng rất băn khoăn trăn trở. Đến năm Nhâm Thìn triều vua Vĩnh Thịnh (1712), các bậc quan viên chức sắc trong làng cùng đồng mưu bàn bạc về việc sửa đình và đã thống nhất rằng: “Không quản ngại gian lao vất vả. Không làm trái những điều đã quy ước. Không để lãng phí những vật nhỏ. Không để mất mát hao phí những gì dân đã đóng góp. Nói năng đúng lúc, không ngang trái. Làm việc đúng thì không dầy dụa chậm trễ”. Bàn bạc với dân gom góp được số tiền nhỏ, sang thôn An Ấp, huyện Quỳnh Côi mua được một cái nhà ở của tư gia, ba gian hai chái làm bằng gỗ thiết (lim) trên rừng, có chạm trổ chim muông, trúc mộc, hoa lá bay bướm nhiều về đẹp, với thời giá là một nghìn một trăm quan tiền. Nhà được dỡ xuống lấy dẫy bó thành từng bó chuyển xuống thuyền. Thuyền chuyển đi từ phía Tây thuận dòng nước xuôi thẳng xuống phương nam về đến tận đầu làng. Ngôi nhà được chuyển về làng. Nam phụ lão ấu trong làng ra xem tấp nập đông vui. Người soi đèn đuốc, người múc nước rửa, người lấy vỏ cây lau chùi. Khách vãng lai đến xem rất đông. Người qua lại không ai là không ca ngợi công việc làm này của làng ta là chính nghĩa, mở mang tiến bộ cho con người và cảnh vật...

Đến năm Bính Thìn, niên hiệu Vĩnh Hựu (1736), cụ Ngụy Năng Xưởng, Tri huyện Từ Liêm đã về nghỉ hưu cùng các quan viên trong xã... cùng nhau bàn bạc việc sửa đình và nhất trí rằng: “Xây dựng đình đẹp đẽ và hoành tráng phải tùy thuộc vào khả năng vốn liếng. Muốn đẹp ở chỗ này, phải có cái rộng ở chỗ kia. Phải động viên khen ngợi mọi người cố gắng góp tài, góp sức. Chúng ta quyết chí đem công sức ra tính toán quy hoạch, kỹ thuật cấu trúc

Giá trị trường tồn của bài văn bia đình Cư Nhân

■ NGUYỄN THANH

Trong kho tàng di sản Hán Nôm của Việt Nam, văn bia có vị trí đặc biệt quan trọng. Hệ thống văn bia của tỉnh Thái Bình có rất nhiều bài văn bia có giá trị lịch sử - văn hóa đặc sắc, trong đó có khá nhiều bài ngợi ca cảnh vật, truyền thống của một làng mang giá trị giáo dục tinh yêu quê hương. Bài văn bia được khắc dựng vào năm Vĩnh Hựu thứ 2 (1737) tại đình Cư Nhân, xã Đông Địa Linh, nay thuộc thị trấn An Bài (Quỳnh Phụ) là một di sản có giá trị độc đáo.



Ảnh: QUANG VIỆN

một ngôi nhà lớn; mở rộng bề mặt của khu vực công trình, có vườn hoa cây cảnh và có dòng nước chảy nhằm tăng thêm vẻ đẹp để lại cho các thế hệ đời sau, đó là việc làm rất hay, rất tốt”. Lại theo như lệ cũ, mở cuộc lạc quyền được số tiền là hai trăm quan. Tìm xuống xã Quang Lang, huyện Thụy Anh (nay thuộc xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy) mua một cái nhà ở, lấy dẫy bó thành bè kéo về làng, rồi lấy xe công chở về vào tháng Giêng và bắt tay vào xây dựng ngay. Các cửa được ghép tốt để gió không lùa vào được. Công trình được bố trí ngang dọc, trên dưới, trong ngoài rất đường bệ, hài hòa hợp lý... Các chỗ thờ, chỗ trang trí, chỗ tế tự, chỗ ngồi cho các ngôi thứ, lứa tuổi, chỗ ca múa hát đều rõ ràng. Đã làm xong, kín đáo rồi thì cung tên bắn cũng không lọt vào được. Tiếp đó đã chuyển đất vườn xung quanh để mở rộng phạm vi, làm cho đình làng ta có quy mô hoành tráng, cảnh quan đẹp. Nhân đó đặt tên là đình Cư Nhân.

Đình đặt tên là Cư Nhân có ý nghĩa rất sâu xa. Nghĩa là muốn chỉ cho đời sau coi cái tên đó mà nhớ tới nghĩa của tên đình vậy. Nghĩa chữ nhân là ôn hòa, từ ái để con cháu ta thấy rõ luôn luôn nhớ nhìn vào bức hoành đồ đó mà tu dưỡng cái đức để làm những việc sau đây:

Phàm bất cứ lúc nào trong chốn hương lý, tức là trong xóm làng ta có việc đang cần cứu giúp, ta phải vận động tổ chức ngay việc cứu giúp lẫn nhau. Có việc rất cấp đang cần tương trợ tương bảo, ta phải tổ chức ngay việc tương trợ tương bảo lẫn nhau. Không được cậy có sức mạnh mà bắt nạt, đè nén người yếu. Không được cậy giàu có mà thôn tính của người nghèo. Không nên cờ bạc, lừa gạt, ăn uống rượu chè bê tha, ô danh bại sản. Không nên kèn cựa tranh hơi tức khí kiện tụng lẫn nhau, gây thù gây oán. Làm cha phải hiền từ, làm con phải hiếu thảo. Làm anh phải nhường nhịn hòa nhã, làm em phải kính trọng lễ phép. Làm chồng phải ăn ở cư xử có đạo nghĩa, làm vợ phải nghe theo những điều hay lẽ phải. Người nhỏ tuổi phải kính trọng người lớn tuổi, người lớn tuổi phải yêu mến hiền từ, khoan dung độ lượng với người nhỏ tuổi. Không được cậy giàu có, hiểu rộng, học cao mà kiêu căng, tự phụ khinh người. Càng giàu có, học rộng tài cao càng phải khiêm tốn và giữ lễ. Không vì nghèo túng khó khăn vất vả mà nịnh hót luồn cúi; dù khó khăn, thiếu thốn cũng phải giữ cho trong sáng, cố gắng vươn lên và tự vui vẻ. Thấy người làm điều thiện phải kính trọng, chớ thấy vậy mà ghen tị, kèn cựa chẳng khác nào

cầm viên ngọc mà quẳng vào bùn. Thấy người làm điều bất thiện thì phải can ngăn, chớ kích động làm cho hành động xấu tăng lên, chẳng khác nào mang dầu mà đổ vào lửa. Làm như vậy là có lý, có nhân, dần dần sẽ trở thành thói quen, thành thuần phong mỹ tục của làng ta vậy. Suy cho cùng, thờ vua, thờ các bậc huynh trưởng, xử sự với quảng đại quần chúng, nói rõ hơn là đối nhân xử thế ở đời cũng không ngoài những điều đã nói ở trên.

Con cháu ta ơi! Cần phải thấy rõ đây là bức hoành đồ cần phải xem và noi theo. Đáng lo ngại là thế hệ đời sau không chịu xem, không chịu nghe, không chịu nhìn vào sự thực, tự ý làm theo một cách khác mà cứ cho là hơn vậy”.

Có lẽ, văn bia đình Cư Nhân là một bài văn bia có giá trị trường tồn vào bậc nhất trong kho tàng di sản Hán Nôm của Việt Nam. Nội dung giáo dục đạo đức, lối sống sâu sắc mà dễ hiểu, hoàn toàn không mang tính giáo điều như những bài văn bia cổ thường hay nhắc tới những khuôn mẫu đạo đức của Nho giáo. Cho đến nay và cả mai sau nữa, việc vận dụng những lời khuyên nhủ về đạo làm người của bài văn bia này vẫn còn nguyên giá trị, cần phải vận dụng, noi theo.



Quả La hán

Quả La hán còn có tên gọi khác là quả Mọc miết, Giải khổ qua (tên khoa học là *Momordica grosvenori* Swingle).

Nghiên cứu khoa học cho biết quả La hán có từ 25 - 38% đường (10 - 18% fructose, 5 - 15% glucose); có saponin tritecpen mang vị ngọt tự nhiên, chất nhầy (D-mannitol), protein, vitamin C và nhiều nguyên tố vi lượng có ích (Mn, Fe, Zn, Se, I-ốt...) có tác dụng tốt cho sức khỏe.

Quả La hán có vị ngọt, tính mát và không chứa độc, quy kinh vào kinh phế và kinh tỳ.

Quả La hán được trồng nhiều ở các tỉnh miền núi phía Bắc, được thu hái và bán nhiều ở các chợ dược liệu và các hiệu thuốc Nam Bắc.

Tác dụng chữa bệnh của quả La hán

- Theo đông y, dược liệu này có tác dụng giải độc, thanh nhiệt, lương huyết, nhuận trường, tiêu đàm, giảm ho.

Quả La hán có tác dụng hỗ trợ chữa táo bón, nóng trong người, đại tiện bí, ho gà, ho có đờm, viêm khí phế quản, viêm họng, dị ứng, lao phổi... Nếu được phối hợp với các vị thuốc đông y khác sẽ làm tăng tác dụng chữa bệnh rất hữu hiệu.

- Nghiên cứu y học hiện đại cho thấy quả La hán có tác dụng kháng khuẩn, phòng, chống nhiễm trùng, có thể thay thế được thuốc kháng sinh trong các trường hợp bị nhiễm trùng không quá nghiêm trọng. Khi tiến hành nghiên cứu thực nghiệm trên các bệnh nhân bị sâu răng và nha chu, các nhà nghiên cứu nhận thấy dược liệu này có khả năng ức chế vi khuẩn một cách đáng kinh ngạc. Ngoài ra còn giúp ngăn ngừa và hỗ trợ điều trị nhiễm trùng do nấm candida.

- Cung cấp năng lượng, giảm mệt mỏi: Bối quả La hán chứa chất ngọt tự nhiên giúp cung cấp nguồn năng lượng dồi dào, giảm mệt mỏi sau lao động nặng nhọc hoặc khi tập luyện thể thao.

- Chống dị ứng: Các chất trong quả La hán có khả năng kháng histamin, chống mề đay, mẩn ngứa.

- Giải độc, kích thích tiêu hóa, làm mát máu, nhuận tràng: Quả La hán có tính hàn giúp làm mát máu, hỗ trợ giải độc gan, làm sạch đường ruột. Đồng thời, dược liệu này còn được biết đến với tác dụng nhuận tràng, chữa táo bón, kích thích tiêu hóa, giúp ăn uống ngon miệng hơn.

- Ngăn ngừa các bệnh lý về hô hấp, tim mạch: Uống nước sắc quả La hán có thể giúp ngăn ngừa và hỗ trợ điều trị các bệnh lý ở đường hô hấp như ho gà, viêm phế quản, viêm thanh quản hay bệnh viêm amidan.

- Một số trường hợp bị cao huyết áp, xơ cứng động mạch dùng dược liệu này cũng thấy các triệu chứng được cải thiện đáng kể.

- Dưỡng tóc, làm đẹp da: Quả La hán được nhiều người ưu ái gọi với cái tên là quả thần tiên. Lý do bởi không chỉ tốt cho sức khỏe, nó còn bổ sung nhiều vitamin và khoáng chất quý giúp da dễ mịn màng và nuôi dưỡng mái tóc óng mượt.

- Kéo dài tuổi thọ: Uống nước từ quả La hán trong nhiều năm có thể giúp kéo dài tuổi thọ, cải thiện sức khỏe tổng thể.

Quả La hán - một vị thuốc quý có giá trị đối với sức khỏe con người

■ *Bác sĩ BÙI VŨ KHÚC*



Cách dùng và liều lượng

Quả La hán được dùng để nấu nước hoặc sắc uống hàng ngày dưới dạng trà La hán. Liều dùng thông thường là 10 - 15g quả khô (1 quả to/ngày).

Tuy nhiên, tùy theo vấn đề sức khỏe bạn đang gặp phải, thấy thuốc có thể tăng hoặc giảm liều lượng cho phù hợp hoặc phối hợp với các vị thuốc trong từng bài thuốc cụ thể.

Một số bài thuốc sử dụng quả La hán

- Điều trị viêm phế quản, viêm khí quản, cảm mạo, ho nhiều đờm:

Chuẩn bị: 1 quả La hán, 10g hạnh nhân.

Cách sử dụng: Đập nhỏ, cho vào ấm sắc kỹ cùng với hạnh nhân và 1 lít nước. Chia uống 3 - 4 lần trong ngày.

- Điều trị ho gà, dị ứng:

Chuẩn bị: La hán và mứt hồng mỗi vị một quả.

Cách sử dụng: Tất cả đập vụn, thái nhỏ. Thêm 500ml nước sắc cạn còn một nửa. Chia thuốc làm 2 phần uống hết trong ngày.

- Điều trị bệnh lao phổi, viêm họng (có biểu hiện khô họng, ho khan, ít hoặc không có đờm):

Chuẩn bị: 1 quả La hán, 10g xuyên bối mẫu, một thìa đường mật mía.

Cách sử dụng: La hán đập ra cho vụn, cho vào ấm cùng xuyên bối mẫu và một thìa đường mật. Sắc kỹ uống 2 lần trong ngày, mỗi ngày 1 thang.

- Điều trị viêm họng, khan tiếng, mất

tiếng, nóng trong người, táo bón:

Chuẩn bị: 1 quả La hán.

Cách sử dụng: Đập nhỏ quả La hán, cho vào ấm chế nước sôi hãm như pha trà hoặc nấu nước uống ngày vài lần.

- Cải thiện các triệu chứng bệnh lao:

Chuẩn bị: 50g quả La hán (3 quả), 1 lạng thịt lợn băm.

Cách sử dụng: La hán bỏ vỏ, bóc lấy phần thịt quả La hán, bỏ hạt đi cho vào với thịt băm xào chín. Thêm một tô nước vào nấu kỹ làm canh. Nêm nếm gia vị cho vừa miệng, ăn với cơm.

- Thay thế đường trong các trường hợp bị tiểu đường: Vị ngọt trong quả La hán không làm tăng đường huyết như đường mía.

Chuẩn bị: 2 - 3 quả La hán

Cách dùng: Đập dập La hán nấu lấy nước đặc. Khi dùng chỉ cần lấy một ít nước thêm vào thức ăn hoặc đồ uống để tạo vị ngọt thay thế cho đường.

- Trà La hán thanh nhiệt, giải độc, làm đẹp:

Chuẩn bị: 2 quả La hán (có thể cho thêm mười cái hoa cúc bất tử khô).

Cách thực hiện: Rửa sạch phần lông nhưng phía bên ngoài quả La hán. Sau đó tách ra nhiều phần nhỏ cho vào bình cùng với hoa cúc, hãm với 1,5 lít nước sôi. Ủ trong 20 phút. Có thể uống nóng hoặc cho vào ngăn mát tủ lạnh uống dần.

Lưu ý khi sử dụng quả La hán

- Người có thể tạng hàn (lạnh) không nên dùng quả La hán. Biểu hiện của tình trạng này là sợ lạnh, da tái nhợt, đi ngoài phân lỏng, tứ chi lạnh, rêu lưỡi trắng...

- Khi dùng chung với các loại thuốc, thực phẩm chức năng hay bất kỳ dược liệu nào cũng cần tham khảo ý kiến bác sĩ, thấy thuốc để tránh hiện tượng tương tác không có lợi cho sức khỏe.

- Không dùng quả La hán đã bị mốc mọt, mất mùi thơm.

MORI COFFEE
moricoffee@gmail.com
083 567 6688

**thơm ngon từng giọt
vị ngọt đọng đầy**

CƠ SỞ 1: LÔ 26, ĐƯỜNG LÊ QUÝ ĐÔN, KHU ĐÔ THỊ KỶ BÀ, TỐ 10, PHƯỜNG KỶ BÀ, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
CƠ SỞ 2: SỐ 21, ĐƯỜNG NGUYỄN VĂN NĂNG, TỐ 22, PHƯỜNG TRẦN LÂM, THÀNH PHỐ THÁI BÌNH

HÂN HẠNH ĐỒNG HÀNH CÙNG CHUYÊN MỤC NÀY

Theo thần tích “Trần triều đệ tam nương cung phi” do chi “Càn” thuộc dòng tộc Phùng Việt Nam sao lưu, thân mẫu của Đệ tam cung phi Trần triều Nguyệt Ảnh là người họ Phùng. Thần tích ghi: “Tiền thị thời gian tại Nam Định trấn, cổ hiệu Sơn hạ đạo, Thái Bình phủ, Thụy Vân huyện, Quang Lang trang, Hữu nhất gia Công tính Nguyễn Húy Hiền, “Thê” Phùng Thị Mậu, Gia trung bản Phạp, di chữ diêm vi nghiệp, Nhi năng miễn ư Hành Thiện, Tiểu Thiện diệc vi, Thôn ác bất tác, Phu Phụ quân thị bình đức, chất Hậu sử ký Khoan hòa... Ký nhĩ Phùng Thị phần Hương Kiết Nguyệt Thôi song trắc ánh bán Huy hoàng. Tự thủ ý hoài thâm động, thân trung hữu dụng thời Canh Thìn niên, chính Nguyệt thập ngũ nhật, sinh hạ nhất bào phá xuất nhất nữ, diện trang đào kiếm, sắc ánh băng Hồ, nhan sắc Phi Phương, tự dung yếu điệu. Hiền công Đại Hỷ, di hy vạn sự Túc Hỷ, Thâm chung ái chi cố danh viết Nguyệt Ảnh nương”. Đại ý truyền ngôn rằng, ông Nguyễn Hiền và vợ là Phùng Thị Mậu nhà ở Quang Lang trang, vốn rất nghèo, một hôm đang làm việc trên đồng muối thì có vị khách lạ ngang qua, ngắm nhìn huyết đất lạ, vị khách nói với Nguyễn Hiền, gò đất Nga - My này mà đem mộ tổ về đây táng chắc chắn sẽ sinh ra cung phi. Ông Nguyễn Hiền nghe thấy phán vậy, liền dời mộ tổ về táng ở nơi đây, quả nhiên bà Phùng Thị có thai. Năm Canh Thìn, tháng Giêng, ngày mười rằm, sinh ra một hài nhi nữ, mặt đẹp tựa trăng rằm, môi đỏ, da trắng như tuyết. Lớn lên, bé gái nhan sắc phương phi, tư dung yếu điệu nên ông bà Nguyễn Hiền, Phùng Thị đặt tên con là Nguyệt Ảnh... Nguyệt Ảnh càng lớn càng xinh đẹp, mỗi khi cô ra đồng muối cùng mẹ cha, mây trắng kết trên đầu thành chiếc lọng khổng lồ che kín ruộng muối. Không có nắng, nước biển không kết tinh thành muối nên dân làng oán thán. Cha mẹ Nguyệt Ảnh biết chuyện ngày đêm sầu não, thương con phải quanh quẩn trong nhà, chỉ biết giấu trong lòng. Một ngày nọ, cha Nguyệt Ảnh đóng chiếc thuyền để Nguyệt Ảnh mang muối đi bán ở các trấn thành cho khuây khỏa. Rồi một ngày, thuyền muối của Nguyệt Ảnh đến kinh đô Thăng Long, trời đang vàng nắng bỗng đám mây ngũ sắc kéo đến che kín thuyền của Nguyệt Ảnh, thuyền đi đến đâu, lọng mây đi theo đó, đám trẻ đang chơi đùa bên sông thấy lạ liền hát khúc đồng dao: “Ông Trời năm sắc/Che đóa phù dung/Đội bên Triều Đông/Trần vương biết hay không?”. Khúc hát đồng dao của lũ trẻ cứ lặp đi lặp lại, vang đến tận cung đình. Vua Trần Anh Tông đang thiết triều nghe thấy khúc đồng dao cũng thấy lạ, liền sai thị vệ ra ngoài nắm tình hình. Thị vệ thấy cảnh đám mây ngũ sắc lạ lùng che thuyền cho người con gái bán muối, gương mặt đẹp tựa Hằng Nga cùng khúc đồng dao đầy ý nhấn gửi nhà vua mà lũ trẻ đang hát râm ran liền về cung bẩm báo. Nhà vua nói với các đại thần: “Trần thủ Nga My khuynh quốc sắc/Đào yêu, liễu kiếm đoạt Tiên Dung”, tạm dịch nghĩa: “Nữ nhi này sắc đẹp làm nghiêng nước/Lung đào, má liễu sánh với Tiên Dung”. Vua Trần Anh Tông liền sai kiệu rồng ra bến sông rước người con gái về cung. Chợt nhìn thấy nhan sắc Nguyệt Ảnh đẹp tựa trăng rằm, tiếng oanh tựa chuông vàng, vua lấy làm ưng ý liền lập làm đệ tam cung phi. Nguyệt Ảnh hầu cận vua Anh Tông trong ngọc ngà, nhưng lựa nhưng chốn phồn hoa chẳng làm Nguyệt Ảnh vui. Tiếng oanh vàng như thưa nhạt bởi nỗi lòng khắc khoải nhớ quê, nhớ cánh đồng muối Tam Đồng chiều tà đổ bóng nhuộm vàng khay muối trắng. Bỗng nghe tin thân phụ Nguyệt Ảnh bạo bệnh qua đời, Nguyệt Ảnh xin vua cho về quê chịu tang. Cha mất, tóc mây Nguyệt Ảnh biếng chải, trăm ngọc biếng cài, oanh vàng lặng

Định xuất cung phi

■ QUANG VIỆN

Làng Quang Lang, xã Thụy Hải, huyện Thái Thụy có tên Nôm là làng Góp, dân gian truyền tụng Quang Lang là “làng nguyên chất” của ngư dân ven biển nước ta bởi có nét đặc trưng nghề truyền thống là diêm nghiệp (làm muối) và ngư nghiệp, diêm nghiệp gắn với tục thờ bà chúa Muối. Bà chúa có tên thật là Nguyễn Thị Nguyệt Ảnh, đệ tam cung phi Trần triều. Diêm nghiệp và ngư nghiệp có cội nguồn hình thành và phát triển gắn chặt với lịch sử của làng cùng các tục lệ kiêng kỵ và những lễ hội làng đặc sắc. Người dân Quang Lang có đời sống tinh thần phong phú, hầu như quanh năm làng có lễ hội, tục thờ bà chúa Muối, đặc biệt lễ hội phồn thực “ông Đùng, bà Đà”, rước “cầu vọng”, rước “nước, reo ống”, “vật trâu ba đình”...



Đền bà chúa Muối, thôn Quang Lang Đông, xã Thụy Hải (Thái Thụy), nơi thờ đệ tam cung phi Trần triều Nguyệt Ảnh.

im, thấy vậy thân mẫu lo lắng, liền cho tiền lũ trẻ mua đồng bầy trò cho Nguyệt Ảnh vui. Một chiều, lũ trẻ chăn trâu bày trò “mặt trắng, mặt đỏ” đùa cầm gấc dưa, đùa cầm mo cau chơi trò “tinh, tinh... phập”. Nguyệt Ảnh đang buồn bỗng thấy vui, cười ngất ngây cho đến lúc lịm đi... Hôm ấy là tháng Tư, mùa hạ, ngày mười tư. Hương chức trang Quang Lang thấy vậy liền tức tốc về kinh báo tin dữ cho vua. Vua Trần Anh Tông vô cùng thương xót liền sai bộ Lễ về trang Quang Lang làm lễ an táng, lại sai bộ Công về xây lăng mộ, đền thờ, vua sắc phong “Nhất truy phong Từ ý Thái hòa Đệ tam cung phi Linh ứng Tôn thần”. Vua chiếu chỉ cho làng Quang Lang và họ Nguyễn trong làng hương khói phụng thờ “bà Chúa Muối”, sắc chỉ dân làng và họ Nguyễn về kinh thành rước sắc chỉ lập cung điện, từ đường thờ cúng bà Chúa... Sắc tặng: Trần triều Phật đạo uy quang, Đệ Tam cung phi, Đức Minh Thượng Tín, Quốc Chính Diệu Quang, Trình thuận mạo trang hành cần, Hồng Từ Quang Tuệ, Linh phù Tôn Thần.

Từ đường Nguyễn Hữu ở thôn Quang Lang Đông, nơi phụng thờ tổ nghề cá Quang Lang cũng là dòng họ Nguyễn tiên sinh Đệ Tam cung phi Nguyệt Ảnh, được vua ban sắc chỉ thờ phụng còn đôi câu đối cổ nổi bật giữa từ đường tạm dịch là:

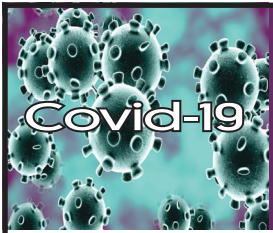
Mở đất khai trang xây nhất miếu
Đóng thuyền, truyền nghiệp dựng tam thôn

Truyền ngôn, thời kỳ loạn 12 sứ quân, ông tổ nghề cá Quang Lang là Nguyễn Hữu Thắng vốn là “con độc” trong gia đình nho giáo trấn Sơn Tây, chẳng may bố mẹ mất

Làng Quang Lang có miếu Ba Thôn (di tích lịch sử cấp quốc gia) thờ Nguyễn Quảng Lại một tướng tài triều Đinh đã từng cùng các tướng tài giỏi khác phò Đinh Bộ Lĩnh dẹp loạn 12 sứ quân thống nhất “Tinh hải quân” (tên gọi nước ta thời Bắc thuộc) và được phong giữ chức Thủy đạo đại tướng quân. Trong một lần cùng Đinh Bộ Lĩnh truy đuổi tàn quân của Kiều Công Hân ông đã mất tích, vài ngày sau thi thể ông trôi về cửa biển Diêm Hộ rồi được người dân làng chài trang Quang Lang vớt lên chôn cất và thờ cúng. Theo thần phả, Nguyễn Quảng Lại là con trai duy nhất của gia đình họ Nguyễn tên húy cha là Đạo và thân mẫu Dương Thị Hòa, người trang Thịnh Liệt, huyện Tiên Phong, tỉnh Sơn Tây.

sớm, ông thả thuyền trôi theo dòng sông rồi dạt vào vùng đất bên bờ biển này. Đêm ấy trên thuyền, ông nằm mộng chiêm bao, thấy thần linh hiện lên mách bảo dựng nghiệp đất này sẽ “đa đề phúc lộc”. Sáng dậy, ngắm vùng đất bồi trù mật, ông bèn theo lời chỉ dạy của thần linh dựng lều mưu sinh. Vài ngày sau, dân chài ở khắp nơi nườm nượp kéo đến quần tụ cùng ông thành xóm vạn chài. Vốn có chút kinh nghiệm đánh bắt cá thuở còn bên cha theo học nghề ở làng cũ, ông truyền dạy cho mọi người. Thiên nhiên ưu đãi, cá tôm có thừa khổ nỗi mọi người trong làng vẫn đói vì không có gạo ăn, ông liền chặt thân cây Báng (tên chữ là Quang Lang) đập dập, lấy

bột trong thân cây làm bánh ăn thay cơm gạo. Mọi người học theo ông và cái tên Quang Lang cũng hình thành từ ngày ấy. Thời nhà Lê thế kỷ XV, làng Quang Lang được chia làm 3 thôn (thôn Đông, thôn Đoài và Tam Đồng), trải qua bao thăng trầm của lịch sử, làng Quang Lang vẫn giữ “nguyên chất” một làng quê của biển, tuy vẫn mang hình thái của làng nhưng Quang Lang không có bất cứ hoạt động nào liên quan đến sản xuất nông nghiệp. Quang Lang đất không rộng nhưng dân số khá đông vì thế diện tích nhà ở cho mỗi hộ dân ở Quang Lang là rất khiêm tốn. Đi trong làng có cảm giác như đang len lỏi trong phố cổ chật hẹp.



Toàn dân tham gia phòng, chống dịch Covid-19

Đường dây nóng: 1800 9402 - 0227.3831.398

Tình hình dịch Covid-19 đến ngày 7/5

Thế giới: Hơn 516,6 triệu người mắc Covid-19

Theo thông tin từ Bộ Y tế, tính đến chiều ngày 7/5, số ca mắc Covid-19 tại các quốc gia, vùng lãnh thổ là hơn 516,6 triệu ca, trong đó hơn 6,27 triệu người đã tử vong.

Việt Nam: Trong ngày ghi nhận 3.345 ca mắc Covid-19 mới

Tính từ 16 giờ ngày 6/5 đến 16 giờ ngày 7/5, trên hệ thống quốc gia quản lý ca bệnh Covid-19 ghi nhận 3.345 ca mắc Covid-19 mới đều là các ca trong nước (giảm 474 ca so với ngày 6/5); không ghi nhận ca tử vong do Covid-19. Việt Nam hiện đã ghi nhận hơn 10.673.900 ca mắc Covid-19.

Đến nay, các tỉnh, thành phố trên cả nước đã thực hiện tiêm hơn 215,5 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19.

Trong ngày, gần 2.290 bệnh nhân Covid-19 được công bố khỏi bệnh. Số ca nặng đang điều trị là hơn 470 ca.

Thái Bình: Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi bổ sung hoặc nhắc lại đạt 79,85%

Trong ngày, các cơ sở y tế tiếp nhận thêm 5 bệnh nhân mới, nâng tổng số bệnh nhân Covid-19 đang thu dung, điều trị tại đây lên 70 bệnh nhân (tính đến 19 giờ 40 phút ngày 7/5).

Tính đến 17 giờ ngày 7/5, Thái Bình đã thực hiện tiêm hơn 3,64 triệu mũi vắc-xin phòng Covid-19, trong đó số mũi tiêm cho người từ 18 tuổi trở lên là hơn 3.309.400 mũi; số mũi tiêm cho người từ 12 - 17 tuổi là hơn 303.050 mũi; số mũi tiêm cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi là hơn 31.940 mũi. Tỷ lệ người từ 18 tuổi trở lên được tiêm mũi bổ sung hoặc nhắc lại đạt 79,85 %.

HOÀNG LANH

SỐ ĐIỆN THOẠI TIẾP NHẬN CÁC THÔNG TIN VỀ DỊCH COVID-19

SỞ Y TẾ:
0969.851.212
0227.3640.786

TRUNG TÂM KIỂM SOÁT BỆNH TẬT TỈNH:
0931.581.292 - 0914.590.476
0227.3831.885

THỤY HƯNG

150 người được tư vấn sức khỏe, khám bệnh, cấp thuốc miễn phí

Sáng ngày 7/5, tại xã Thụy Hưng (Thái Thụy), Tỉnh đoàn, đoàn thanh niên các địa phương, đơn vị: huyện Thái Thụy, Trường Đại học Y Dược Thái Bình, Bệnh viện Đa khoa tỉnh, Ban Bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ tỉnh, xã Thụy Hưng tổ chức khám bệnh, cấp thuốc miễn phí cho người dân xã Thụy Hưng.



Cấp và hướng dẫn sử dụng thuốc cho người dân xã Thụy Hưng (Thái Thụy).

Tại chương trình, 150 người thuộc đối tượng chính sách, người có hoàn cảnh khó khăn, người già, thanh niên công nhân được kiểm tra thể lực; khám nội tổng quát, phát hiện một số bệnh lý nội khoa như tim mạch, tiêu hóa, hô hấp; kiểm tra thị lực, tư vấn, phòng ngừa và điều trị các bệnh lý về mắt; siêu âm, điện tim, tư vấn các triệu chứng hậu Covid-19... Qua khám bệnh, người dân được tư vấn phương pháp điều trị, chế độ ăn uống, nghỉ ngơi; tặng thuốc điều trị, thuốc bổ; trường hợp bệnh lý bất thường được tư vấn chuyển lên tuyến trên để kiểm tra và điều trị kịp thời.

Nhân dịp này, Tỉnh đoàn tặng 20 suất quà tổng trị giá hơn 6 triệu đồng cho các gia đình chính sách, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn của xã Thụy Hưng.

XUÂN PHƯƠNG

HỘP THƯ BẠN ĐỌC



Tuần qua, Tòa soạn Báo Thái Bình nhận được nhiều tin, bài, ảnh, tản văn, thơ, tạp bút, truyện ngắn... của các cộng tác viên (CTV) trong và ngoài tỉnh. Tiêu biểu như CTV Bùi Minh Khang (Đông Hưng); Nguyễn Thanh, Phạm Ngọc Yên (Kiến Xương); Phạm Minh Giang, Thúy Mai, Xuân Nha (thành phố Thái Bình); Nguyễn Tường Thuật (Thái Thụy); Phạm Đông (Ban CHQS huyện Tiền Hải); Hoàng Thía (Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh); Mạnh Tường (Đài TTTH Quỳnh Phụ); Bích Hạnh, Hồng Sơn (Đài TTTH thành phố); Nguyễn Thị Loan (Học viện Thanh thiếu niên - Hà Nội); Thạch Bích Ngọc (Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Lê Ái Ngọc (Thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Minh Thuận (Bạc Liêu); Nguyễn Thanh Hoàng (Cần Thơ); Nguyễn Văn Thanh (Quảng Trị); Mai Mộng Tường (Đà Nẵng); Huỳnh Thị Kim Cương (Kiên Giang); Trần Thị Thanh Tú (Phú Thọ); Bùi Nhật Lai (Thái Nguyên); Nguyễn Ngọc Hưng (Quảng Ngãi); Lê Thành Văn (Đắk Lắk); Chu Giang Phong, Trịnh Thế Mạnh (Gia Lai); Trần Xuân Thụy (Khánh Hòa)...

Nhân kỷ niệm 68 năm chiến thắng Điện Biên Phủ (7/5/1954 - 7/5/2022) CTV Nguyễn Thanh Hoàng có bài “Chủ tịch Hồ Chí Minh với chiến thắng Điện Biên Phủ”. Theo tác giả, chiến thắng Điện Biên Phủ “lừng lẫy năm châu, chấn động địa cầu” là trang sử vàng chói lọi trong cuộc đấu tranh giành độc lập của dân tộc Việt Nam; đặc biệt là vai trò lãnh đạo của Đảng mà trực tiếp là tầm nhìn, nhãn quan chiến lược tuyệt vời của Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại... CTV Tạ Xuân Sinh có bài “Chuyện về truyền thống gia đình Anh hùng Lực lượng vũ trang Tạ Quốc Luật” viết về cuộc trò chuyện giữa tác giả và Đại tá Tạ Quốc Minh, nguyên Trưởng ban Bảo vệ an ninh, Binh đoàn 12, Bộ Quốc phòng, con trai Anh hùng Lực lượng vũ trang Tạ Quốc Luật - người ngày 7/5/1954 đã dẫn đầu một tổ xung kích gồm 5 người bắt sống tướng Đờ Cát và bộ tham mưu của địch tại cứ điểm Điện Biên Phủ...

Hướng tới kỷ niệm ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh 19/5, Tòa soạn nhận được nhiều thơ và tản văn về chủ đề này. CTV Xuân Nha có thơ “Đài sen”, “Đôi dép cao su”, “Lời dặn của Người”, “Vào thăm nhà Bác”... Bùi Minh Khang có thơ “Bài ca Bác Hồ”; Nguyễn Đại

Duẩn có thơ “Về thăm quê Bác”, “Nhớ ơn Bác Hồ”... Lê Thành Văn có thơ “Bàn chân trần của Bác”, “Nhà báo Hồ Chí Minh”... Phạm Minh Giang có bài “Bàn về tài đức”, “Cần và kiệm”, “Sống vì người khác”...

Phản ánh các vấn đề xã hội, CTV Thạch Bích Ngọc có bài “Đế kỷ nghỉ hè của con vui khỏe, bố ích, nhiều ý nghĩa...” viết về thực trạng mỗi khi hè về, do không phải tới trường nên các em học sinh thường được bố mẹ cho vui chơi thỏa thích. Nhưng nếu cứ để cho các em “thả cửa” thích chơi đâu thì chơi, thích làm gì thì làm, thậm chí là “ngồi đồng” trước màn hình máy tính, “ôm” điện thoại với các trò chơi game thì thật nguy hiểm... Ở khía cạnh khác, CTV Nguyễn Thị Loan có bài: “Nỗi đau đuối nước làm sao để ngăn ngừa, hạn chế?” viết về những trăn trở khi mới đầu hè đã liên tiếp xảy ra nhiều vụ đuối nước ở trẻ em, không chỉ mang tới nỗi đau tột cùng cho gia đình các nạn nhân mà thực trạng này còn là nỗi lo lắng của toàn xã hội... CTV Bùi Nhật Lai có truyện ngắn “Sự hối hận muộn màng”, nội dung một người con vì bận mãi công việc nơi thành phố mà vô tâm ít thăm hỏi cha mẹ tuổi cao sức yếu ở quê. Đến khi nhận được tin cha mất mới về chịu tang và hối hận thì đã muộn...

Với mục tiêu tiếp tục đổi mới, nâng cao hơn nữa chất lượng, hiệu quả quản lý, chi trả chế độ ưu đãi người có

công với cách mạng, từ tháng 5/2022 toàn tỉnh sẽ đổi mới việc chi trả trợ cấp ưu đãi người có công qua hệ thống bưu điện trên địa bàn tỉnh. Từ ngày 5 - 9/5/2022, thành phố ký hợp đồng với Bưu điện thành phố Thái Bình tiến hành chi trả cho gần 7.000 người hưởng chế độ trợ cấp ưu đãi người có công với cách mạng số tiền gần 13 tỷ đồng, bước đầu mang tới sự hài lòng cho đối tượng thụ hưởng. Nội dung trên được phản ánh qua phóng sự truyền hình của phóng viên Đài TTTH thành phố Thái Bình.

Tin, bài, ảnh, video clip, thơ, truyện, tản văn... của các bạn gửi về cộng tác đã, đang được biên tập, chọn đăng tải trên Báo Thái Bình điện tử (baothaibinh.com.vn) và báo in Báo Thái Bình. Ban biên tập Báo Thái Bình trân trọng cảm ơn sự nhiệt tình cộng tác của các bạn và mong các bạn tiếp tục cộng tác thường xuyên. Tin, bài gửi về cộng tác để nghị các bạn ghi rõ họ tên, địa chỉ và số điện thoại liên lạc. Mỗi tin, bài gửi về cộng tác, để nghị các bạn gửi kèm 1 - 3 ảnh cùng nội dung, có chú thích đầy đủ. Tin, bài thời sự, để nghị các bạn gửi kịp thời trong ngày để đáp ứng nhu cầu của bạn đọc. Tin, bài, ảnh cộng tác của các bạn gửi về địa chỉ: Tòa soạn Báo Thái Bình, số 13, phố Lý Thường Kiệt, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình hoặc hòm thư điện tử: toasoan@baothaibinh.com.vn.

Trân trọng!